

NHỮNG LỖI PHÁT ÂM THƯỜNG GẶP CỦA SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN NGỮ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

Nguyễn Thọ Phước Thảo
Đại học Quảng Bình

Tóm tắt. Phát âm là một kỹ năng quan trọng ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của việc học ngoại ngữ. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, phát âm sai vẫn đang là một trở ngại lớn đối với sinh viên Việt Nam nói chung và sinh viên Trường Đại học Quảng Bình nói riêng trong quá trình học tiếng Anh. Nhiều sinh viên cảm thấy ách ngại khi nói tiếng Anh cũng như gặp khó khăn trong việc nghe hiểu chỉ vì phát âm không chính xác. Bài viết này trình bày kết quả nghiên cứu về lỗi phát âm của 100 sinh viên không chuyên ngữ hệ đại học và cao đẳng tại Trường Đại học Quảng Bình, phân tích các nguyên nhân và đưa ra một số giải pháp khắc phục vấn đề này.

Từ khóa: Phát âm, lỗi phát âm, âm

1. MỞ ĐẦU

Trong thời kỳ hội nhập với xu thế toàn cầu hóa hiện nay thì ngoại ngữ - phổ biến nhất là tiếng Anh đóng một vai trò vô cùng quan trọng, là cầu nối hỗ trợ đắc lực cho công cuộc xây dựng ngôi nhà chung toàn cầu. Quan trọng hơn, nhờ ngoại ngữ, mỗi chúng ta có được cơ hội hòa nhập với thế giới, học hỏi kinh nghiệm cũng như tinh hoa của văn minh nhân loại, từ đó phát triển cao nhất sức mạnh của bản thân.

Ở Việt Nam hiện nay, nhiều trường đại học, cao đẳng đã tiến hành giảng dạy các nội dung chuyên môn bằng tiếng Anh cũng như quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ (phổ biến là tiếng Anh) cho sinh viên tốt nghiệp và Trường Đại học Quảng Bình cũng không phải là ngoại lệ.

Thực tế cho thấy, hầu hết sinh viên Việt Nam nói chung, sinh viên Trường Đại học Quảng Bình nói riêng, được đào tạo về ngữ pháp và từ vựng khá tốt. Song nhiều sinh viên vẫn không đủ tự tin giao tiếp bằng tiếng Anh do tâm lý sợ sai. Điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân trước hết là do các sinh viên phát âm chưa đúng, không hiểu rõ về các quy tắc phát âm. Điều này không những khiến sinh viên không đủ tự tin để phát ngôn, mà còn ảnh hưởng đến các kỹ năng khác. Từ đó dẫn đến việc học tiếng Anh kém hiệu quả.

Kết quả khảo sát 100 sinh viên (hệ đại học và cao đẳng không chuyên, có khả năng ngôn ngữ không đồng đều, đến từ nhiều vùng miền trong tỉnh Quảng Bình) cho thấy tất cả sinh viên đều mắc lỗi phát âm. Trong bài này, chúng tôi tập trung nêu rõ các lỗi phát âm phổ biến, liên quan đến phát âm âm đuôi, nối âm, phát âm các âm khó, trọng âm của từ, trọng âm và ngữ điệu của câu. Đồng thời, phân tích và tìm hiểu

các nguyên nhân khách quan, chủ quan dẫn đến tình trạng phát âm sai. Từ đó, đưa ra một số giải pháp nhằm giải quyết vấn đề này, với mong muốn trong tương lai gần, việc phát âm của sinh viên không chuyên Trường Đại học Quảng Bình sẽ được cải thiện.

2. NỘI DUNG

2.1. Phát âm và các khía cạnh của phát âm

2.1.1. Phát âm

Theo Wikipedia.org [8] thì phát âm là *cách mà một từ hay một ngôn ngữ được nói ra hay nói cách khác phát âm là cách mà một người nói ra một từ ngữ*.

Trong cuốn “Dictionary of Contemporary English-Longman” [4], phát âm cũng được định nghĩa là *“cách mà một từ thường được nói ra”*.

Dalton [3] lại cho rằng phát âm là *“sự tạo ra một âm thanh theo hai nghĩa. Theo nghĩa thứ nhất, phát âm được nói tới như là sự sản sinh và tiếp nhận của âm thanh. Theo nghĩa thứ hai, âm thanh được sử dụng để đạt được hiệu quả giao tiếp trong các ngữ cảnh khác nhau”*.

Theo Ur. Penny [7] thì *phát âm bao gồm các âm thanh có trong ngôn ngữ và âm vị học; trọng âm và nhịp điệu; ngữ điệu; sự kết hợp âm; sự nối âm*.

2.1.2. Nguyên âm và phụ âm

Trong cuốn Ngữ âm – Âm vị tiếng Anh, tác giả Roach, P. [6] cho rằng âm trong tiếng Anh được chia làm 2 loại: nguyên âm và phụ âm.

Nguyên âm hay mẫu âm là một âm thanh trong ngôn ngữ nói, được phát âm với thanh quản mở, do đó không có sự tích lũy áp suất không khí trên bất cứ điểm nào ở thanh môn (trong ngữ âm học). Đối lập với nguyên âm là phụ âm có vài vị trí bị thắt lại hoặc bị đóng trên thanh quản.

Nguyên âm và phụ âm có chức năng khác nhau trong một âm tiết. Mỗi âm tiết thường có một nguyên âm và các phụ âm ở đằng trước hoặc sau nó, hoặc ở cả trước và sau nó.

2.1.3. Trọng âm của từ

Tiếng Anh là ngôn ngữ đa âm tiết, những từ có hai âm tiết trở lên luôn có một âm tiết phát âm khác biệt hẳn so với những âm tiết còn lại về độ dài, độ lớn và độ cao. Kenworthy [5] cho rằng khi một từ tiếng Anh có nhiều hơn một âm tiết thì bao giờ một trong số các âm tiết đó cũng nổi trội hơn so với các âm tiết còn lại (được phát âm to hơn, giữ nguyên âm lâu hơn, phụ âm được phát âm rõ ràng hơn). Những đặc điểm này làm cho âm tiết đó mang trọng âm.

2.1.4. Ngữ điệu và trọng âm của câu

Theo quan điểm của nhiều nhà nghiên cứu như Dalton, C. [3], Roach, P. [6] thì trọng âm trong tiếng Anh được chia thành hai loại: trọng âm từ và trọng âm câu.

Trong câu, những từ được nhấn trọng âm thì thường phát âm to hơn và chậm hơn những từ còn lại. Trọng âm câu rất quan trọng, vì khi nói, từ mà người nói nhấn trọng âm cũng như cách mà họ đánh trọng âm vào cùng một từ có thể làm thay đổi hoàn toàn nghĩa hàm chứa trong câu nói. Ngoài ra, trọng âm câu còn tạo ra giai điệu, hay tiếng nhạc cho ngôn ngữ. Đó chính là âm điệu, tạo nên sự thay đổi trong tốc độ nói tiếng Anh. [9]

Lời nói cũng giống như âm nhạc, trong đó có sự thay đổi về cường độ hay mức độ giọng nói: người nói có thể thay đổi cường độ giọng nói khi họ phát ngôn, làm cho nó cao hơn hoặc thấp hơn tùy ý. Do vậy có thể nói lời nói cũng có giai điệu, gọi là ngữ điệu. [2]

2.2 Những điểm khác nhau cơ bản giữa phát âm tiếng Anh và tiếng Việt

2.2.1. Nguyên âm

Trong tiếng Anh, nguyên âm thường được phân biệt thành nguyên âm ngắn và nguyên âm dài, điều này không tồn tại trong tiếng Việt. Thêm vào đó, có 2 trong 7 nguyên âm ngắn trong tiếng Anh không có trong tiếng Việt là: /ʌ/ và /æ/.

2.2.2. Phụ âm

So sánh hệ thống phụ âm trong hai ngôn ngữ cho thấy, tiếng Anh có 24 phụ âm nhưng tiếng Việt chỉ có 21 phụ âm. Một vài phụ âm tồn tại trong tiếng Anh nhưng trong tiếng Việt thì lại không có và ngược lại.

Tiếng Anh có hiện tượng chuỗi các phụ âm (clusters of consonants) ở vị trí đầu như *street* /stri:t/ và vị trí cuối như *sixth* /sɪksθ/. Tiếng Việt không có hiện tượng này.

Mặt khác, trong tiếng Việt, một chữ cái thường đại diện cho cùng một âm vị, ngoại trừ âm /ŋ/ (ng, ngh); /k/ (c, k).

Tuy nhiên, vài âm vị trong tiếng Anh có thể thể hiện bằng cùng một chữ cái nhưng phát âm khác nhau.

Ví dụ: “a” trong các từ sau có cách đọc khác nhau:

arm /ɑ:m/; hat /hæt/; may /meɪ/

Bên cạnh đó, một số chữ cái không được phát âm

Ví dụ: honest /'ɒnɪst/ knee /ni:/

listen /lɪsn/ thumb /θʌm/

2.2.3. Nối âm

Nối âm là một trong những nội dung quan trọng của phát âm tiếng Anh. Trong tiếng Anh, độ trôi chảy của ngôn ngữ đóng vai trò vô cùng quan trọng. Tuy nhiên, nối âm lại là nội dung lạ lẫm với hầu hết người Việt Nam do không có âm cuối.

Ví dụ: Tiếng Việt: cảm ơn tiếng Anh: Thank you --> θæŋ kjʊ

2.2.4. Trọng âm

Về loại hình, tiếng Việt là ngôn ngữ đơn âm tiết (monosyllabic language) trong khi tiếng Anh là ngôn ngữ đa âm tiết (polysyllabic language). Hầu hết các từ trong tiếng Việt chỉ có một âm tiết nên hiện tượng âm tiết không mang trọng âm không tồn tại trong tiếng Việt.

2.2.5. Ngữ điệu

Trong tiếng Anh có hai loại trọng âm đó là trọng âm của từ (âm tiết được nhấn mạnh trong một từ) và trọng âm của câu tạo nên ngữ điệu cho câu (những từ được nhấn mạnh trong một câu). Việc nắm vững hai loại trọng âm này rất quan trọng trong việc giúp người học hiểu và giao tiếp như người bản ngữ.

Trong tiếng Việt, Đoàn Thiện Thuật [1] cho rằng tiếng Việt là ngôn ngữ có thanh điệu được thể hiện trong từng từ. Tiếng Việt có 6 thanh: Thanh sắc (acute tone), Thanh bằng (grave tone), Thanh ngã (tilde tone), Thanh hỏi (drop tone), Thanh nặng (falling tone) và Thanh không (zero tone).

2.3. Đối tượng nghiên cứu và các bước tiến hành nghiên cứu

2.3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là 100 sinh viên không chuyên ngữ tại Trường Đại học Quảng Bình, tập trung vào sinh viên khóa 56, 57, 58 có độ tuổi trong khoảng 18-21 tuổi, 50 nam và 50 nữ. Trong đó, số lượng sinh viên rải đều tất cả các huyện, thành phố trong tỉnh. Các bạn sinh viên có điểm kiểm tra đầu vào tiếng Anh khác nhau được lựa chọn ngẫu nhiên từ các lớp Đại học D6, D8, D10 và Cao đẳng E2, E3.

2.3.2. Các bước nghiên cứu

Mục đích của nghiên cứu là tìm ra những lỗi phát âm thường gặp liên quan đến trọng âm, nối âm, ngữ điệu của sinh viên không chuyên ngữ Trường Đại học Quảng Bình. Từ đó giúp người học có cơ sở giải quyết tốt các vấn đề về phát âm trong quá trình học tập.

Để đạt được mục đích trên, chúng tôi tiến hành giải quyết một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

Bước 1: Thu thập số liệu

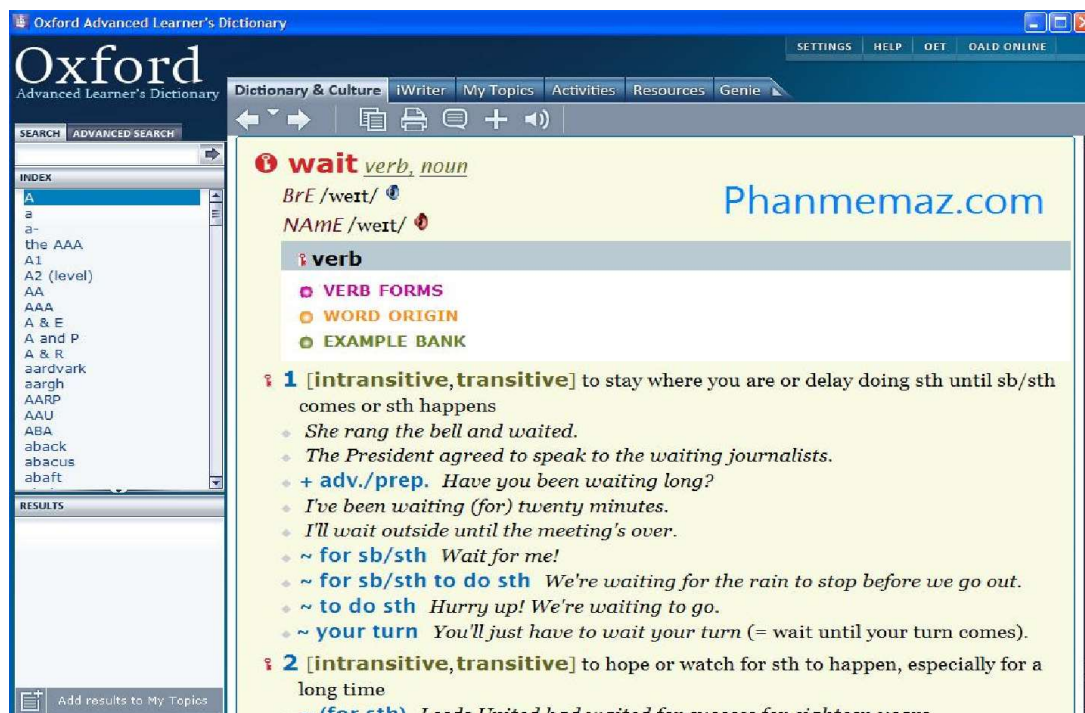
Tiến hành điều tra, kiểm tra cách phát âm theo 3 hình thức:

Phỏng vấn trực tiếp: Đặt ra 3 câu hỏi về cách học từ vựng và những hiểu biết của sinh viên về hệ thống cấu âm tiếng Anh.

Câu 1: Khi học từ mới bạn thường chú trọng vào điều gì?

A. nghĩa của từ B. từ loại C. cách phiên âm

Câu 2: Hãy cho biết ký hiệu trong dấu gạch chéo /.../ sau nói lên điều gì?



Câu 3: Bạn biết gì về bảng hệ thống phiên âm quốc tế nguyên âm và phụ âm sau?

	monophthongs				diphthongs		Phonemic Chart voiced unvoiced	
	i:	ɪ	ʊ	u:	ɪə	eɪ		
VOWELS	i:	ɪ	ʊ	u:	ɪə	eɪ		
	sheep	ship	good	shoot	here	wait		
	e	ə	ɜ:	ɔ:	ʊə	ɔɪ		
bed	teacher	bird	door	tourist	boy	show		
æ	ʌ	ɑ:	ɒ	eə	aɪ	aʊ		
cat	up	far	on	hair	my	cow		
CONSONANTS	p	b	t	d	tʃ	dʒ	k	g
	pea	boat	tea	dog	cheese	June	car	go
	f	v	θ	ð	s	z	ʃ	ʒ
fly	video	think	this	see	zoo	shall	television	
m	n	ŋ	h	l	r	w	j	
man	now	sing	hat	love	red	wet	yes	

Kiểm tra đọc: Tiến hành cho sinh viên đọc một đoạn văn trong phần bài đọc, đọc một đoạn hội thoại ngắn trong phần Everyday English (Giáo trình Solutions-đang được sử dụng cho chương trình Tiếng Anh 1, 2, 3). Đồng thời, cho sinh viên đọc một số từ mới không có phiên âm và một số từ có viết sẵn phiên âm.

Kiểm tra nghe và viết phiên âm từ mới: Mở đoạn ghi âm đọc từ mới của người bản ngữ, yêu cầu sinh viên viết phiên âm tiếng Anh của từ có 1 âm tiết đến từ có 5 âm tiết trong phần Vocabulary & Listening (Giáo trình Solutions- đang được sử dụng cho chương trình Tiếng Anh 1, 2, 3)

Bước 2: Phân loại, miêu tả và phân tích số liệu

Sau khi tiến hành điều tra thu thập số liệu, bằng phương pháp phân tích thống kê dựa trên mục tiêu nghiên cứu đề ra, chúng tôi đã phân loại lỗi theo từng hạng mục, đó là các lỗi về phát âm nguyên âm, phụ âm trong từ; lỗi về phát âm âm đuôi; lỗi về trọng âm của từ, cách đọc nối âm, cách đọc ngữ điệu của câu. Tất cả các dạng lỗi đều được xác định dựa trên việc đối chiếu cách phát âm của sinh viên với phiên âm theo từ điển Oxford và các cơ sở lý thuyết về các khía cạnh liên quan đến phát âm tiếng Anh.

Tần suất xuất hiện lỗi được tổng hợp theo tỷ lệ phần trăm và các lỗi thường gặp có tần suất lặp lại chiếm trên 50%.

Bước 3: Phân tích những nguyên nhân tạo nên việc mắc lỗi trong phát âm. Từ đó rút ra những nhận xét tổng quát về lý luận và thực tiễn.

2.4. Kết quả nghiên cứu

Khi được hỏi về việc học từ mới, 100% sinh viên đều cho rằng họ chỉ quan tâm đến nghĩa tiếng Việt mà không quan tâm cách phiên âm, đặc biệt họ chỉ đọc bất chúc theo giáo viên nên thường quên cách đọc ngay sau đó. 85% số sinh viên được điều tra biết phần ký tự trong dấu gạch chéo sau mỗi từ mới trong từ điển là cách phiên âm của từ nhưng nó không giúp ích cho họ khi họ phát âm từ đó, số còn lại 15% cho rằng họ không hề để ý đến mục đó nên không biết đó là gì. Chỉ có 10% trong tổng số 100 sinh viên biết về bảng phiên âm quốc tế nhưng không biết rõ.

Trong một đoạn văn 50 từ thì phần lớn sinh viên phát âm không chính xác trên dưới 30 từ. Thêm vào đó, sinh viên đến từ những vùng miền khác nhau thì có những lỗi khác nhau. Chẳng hạn như, sinh viên nói giọng Ròn và giọng Cảnh Dương thường có xu hướng không nhấn trọng âm, trong cách nói tiếng Anh thể hiện rõ giọng vùng miền đang sử dụng. Sinh viên đến từ Lệ Thủy hầu hết không phát âm được âm /ʌ/. 100% sinh viên không biết cách viết phiên âm cũng như đọc phiên âm tiếng Anh, khi được yêu cầu viết phiên âm thì chỉ làm đối phó bằng cách phiên âm ra tiếng Việt.

Kết quả cụ thể về các lỗi phát âm:

- *Không phát âm âm đuôi*

90/100 sinh viên (chiếm 90%) đều không phát âm âm đuôi. Cụ thể là khi được yêu cầu đọc các từ gần giống nhau, chỉ khác âm đuôi thì các bạn đều có xu hướng phát âm giống nhau.

Ví dụ: five – fine, nice – night – nine

Bên cạnh việc không phát âm âm đuôi, thì 5% trong 10% số sinh viên còn lại phát âm sai âm đuôi gây nhầm lẫn. Chẳng hạn như sinh viên thường thêm chữ /s/ ở sau bất kể từ gì vì nghĩ rằng nói như vậy mới đúng là đang nói tiếng Anh.

Đa phần sinh viên không phân biệt được cách đọc âm /s/ và âm /ed/ khi các âm này được thêm vào sau động từ.

- *Nhầm lẫn âm:*

Khi được yêu cầu đọc một số cặp âm gần tương tự nhau, hầu hết sinh viên đều bị nhầm lẫn. Cụ thể:

98% sinh viên không phân biệt được các cặp âm:

+ /æ/ và /e/. Ví dụ: man – men

+ /ʒ/ và /dʒ/ bị phát âm thành /z/ hay /tʃ/ Ví dụ: Juice, Television

+ /j/ và /z/ Ví dụ: You, Youth

65% sinh viên bị nhầm lẫn âm /f/ với /s/ Ví dụ: See – she

Đối với âm /t/ thì có tới 55% sinh viên không đọc được âm /t/ trong từ /ten/ mà đọc thành /θen/

85% sinh viên không phát âm được âm /ð/

+ 90% sinh viên không có khái niệm về nguyên âm dài và nguyên âm ngắn, vì vậy hầu như sinh viên đều phát âm như nhau đối với các cặp từ thường gây nhầm lẫn như: Sheep – ship, eat-it, seat- sit

- *Không phát âm được các chuỗi phụ âm*

75% sinh viên gặp khó khăn trong việc phát âm các chuỗi phụ âm, cụ thể là không đọc thành cụm mà lại đọc riêng lẻ như đang phát âm tiếng Việt. Điều này xuất phát từ việc sinh viên không phân biệt được âm tiết tiếng Anh là như thế nào.

Ví dụ: Play/plei/ thường phát âm thành /pə lei/

Split/split/ thường phát âm thành /sə pə lit/

hree/θri:/ thường phát âm thành /tri:/

- *Việt hóa tiếng Anh*

Số sinh viên mắc lỗi Việt hóa tiếng Anh chiếm tới 100%, điều này thể hiện rất rõ khi sinh viên được yêu cầu nghe và viết phiên âm, các sinh viên có xu thế phiên âm bằng tiếng Việt và đọc theo cách phiên âm của mình vì dễ đọc và dễ bắt chước. Lỗi này thường gặp khi sinh viên phát âm các nguyên âm đôi và một số phụ âm. Cụ thể như sau:

+ /ei/ phát âm thành /ê/ Ví dụ: Name, hoặc /eo/. Ví dụ: Email

+ /ai/ phát âm thành /a/ khi sau /ai/ có xuất hiện thêm một phụ âm.

Ví dụ: Time

- + /əʊ/ phát âm thành /ô/ Ví dụ: Home, phone
- + aʊ/ phát âm thành /ao/ Ví dụ: House
- + /ð/ thường được phát âm thành /d/ hay /đ/ Ví dụ: that
- + /θ/ phát âm thành /th/ trong tiếng Việt Ví dụ: they
- + /p/, /t/, /k/ thường được phát âm theo lối tiếng Việt mà không bật hơi
- *Không nói âm*

Nổi âm rất phổ biến trong tiếng Anh, giúp cho lời nói trôi chảy và tạo nên ngữ điệu, nhưng điều này lại không có trong tiếng Việt. Chính vì vậy, rất dễ hiểu khi 95% sinh viên được điều tra mắc lỗi không nói âm.

Sinh viên chỉ đọc nổi đúng được từ “Thank you” (θæŋ kju) dựa vào thói quen thiết lập từ trước mà không ý thức được đó là một từ được đọc nổi, vì vậy sinh viên không đọc nổi trong các cụm từ như “yearold”, “have a good time”...

- *Không nhấn trọng âm hoặc nhấn sai trọng âm*

Trọng âm là một phần rất quan trọng bởi nếu nói sai thì người bản xứ không thể hiểu mình nói gì. Điều này xuất phát từ việc tiếng Việt đơn âm tiết và người Việt thường quen đọc từng âm tiết và không có trọng âm nên chúng ta đọc đều đều các từ mà không có trọng âm. 87% sinh viên không có thói quen nhấn trọng âm khi phát âm một từ tiếng Anh có từ 2 âm tiết trở lên, hoặc khi được yêu cầu đọc có trọng âm của từ thì các sinh viên này nhấn sai trọng âm.

- *Không có ngữ điệu khi nói tiếng Anh*

Trong tiếng Anh thì có rất nhiều thanh điệu và linh hoạt hơn tiếng Việt. Vì thế, sinh viên khi nói tiếng Anh thường không biết lên chỗ nào và xuống chỗ nào nên họ nói tiếng Anh một cách đều đều không có ngữ điệu. Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình thì khi nói một câu tiếng Anh thì giảng viên có thể đoán được các bạn đến từ vùng nào trong tỉnh, đặc biệt là các sinh viên nói giọng Roòn và giọng Lê Thủy.

Cụ thể là có tới 97% sinh viên không phân biệt dạng phát âm mạnh và yếu trong câu nói thông thường.

72% sinh viên xuống giọng ở câu hỏi Có/ Không (Yes/ No questions) và lên giọng ở câu hỏi có từ để hỏi (Wh-questions) khi giáo viên yêu cầu đọc có ngữ điệu.

2.5. Nguyên nhân

Từ kết quả khảo sát cho thấy các nguyên nhân dẫn đến việc phát âm sai của sinh viên gồm có nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan.

2.5.1. Nguyên nhân khách quan

Tiếng Anh và tiếng Việt có những nét khác nhau cơ bản, trong đó nổi bật là một số âm tiếng Anh không có trong hệ thống âm của tiếng Việt. Vì vậy sinh viên thường gặp khó khăn khi phát âm các âm này. Bên cạnh đó, lối nói không có ngữ

điều của tiếng Việt nói chung và tiếng địa phương Quảng Bình nói riêng cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát âm tiếng Anh.

2.5.2. Nguyên nhân chủ quan

Khi được hỏi về cách thức học từ vựng, đa số sinh viên trả lời là chỉ quan tâm đến nghĩa mà ít quan tâm đến việc phát âm. Nhiều sinh viên không thường xuyên sử dụng từ điển hoặc các tài liệu rèn luyện về kỹ năng phát âm như người bản ngữ. Điều này dẫn đến sự thiếu hụt kiến thức trầm trọng trong kỹ năng phát âm.

Mặt khác, nhiều sinh viên có suy nghĩ cách phát âm của bản thân là đúng, chỉ phát âm theo quán tính, gây hạn chế việc tiếp thu những kinh nghiệm về phát âm. Thực tế cho thấy nhiều sinh viên thường tự quy định cách đọc dựa trên vốn từ sẵn có. Trong tiếng Anh, nhiều từ vựng có cấu tạo như từ ghép của hai từ riêng biệt. Trong trường hợp này, sinh viên thường có thói quen tự suy luận ra cách đọc các từ dựa trên vốn từ sẵn có của mình, mà không hề biết rằng các từ đó đã bị biến âm và dời trọng âm.

VD: Comfortable/ 'kʌmfətəbl/ thường đọc thành/kʌmfət 'teɪbl/

Renewable/ rɪ'nju:əbl/ thường đọc thành/rɪnju' eɪbl/

Weren't /wɜ:nt/ thường đọc thành/'wɜ:rənt/

Hơn nữa, phần lớn sinh viên không biết cách đọc phần phiên âm (phonetic transcription) một cách chính xác. Đây có thể coi là một trở ngại lớn cho sinh viên trong việc học phát âm vì nếu không thể đọc được phần phiên âm thì họ sẽ phát âm sai và không tự sửa lỗi được.

Bên cạnh đó, do thời gian phân bổ cho việc học phát âm trên lớp cũng không nhiều nên sinh viên chưa được thực hành luyện âm, luyện đọc một cách nhuần nhuyễn. Giáo viên cũng ít có điều kiện thường xuyên sửa lỗi phát âm cho sinh viên, hoặc để các em làm việc theo cặp nhóm và sửa lỗi phát âm cho nhau.

Ngoài ra, hầu hết sinh viên không có hoặc có rất ít cơ hội giao tiếp với những người đến từ các nước nói tiếng Anh. Dù hằng năm, Nhà trường có giảng viên tình nguyện nước ngoài về dạy nhưng các giảng viên bản xứ lại được ưu tiên dạy các lớp chuyên ngữ. Vì vậy, sinh viên không chuyên thiếu môi trường tự nhiên để học phát âm tiếng Anh.

2.6. Giải pháp khắc phục

Phân tích các nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn đến việc phát âm sai của sinh viên, chúng tôi nhận thấy để khắc phục tình trạng này thì không chỉ là việc của một cá nhân mà phải là sự tổng hợp của nhiều yếu tố. Chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp sau:

2.6.1. Về phía nhà trường

Nhà trường cần chỉ đạo Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ mở các lớp Luyện âm tiếng Anh tăng cường, tạo điều kiện cho sinh viên được tham gia một lớp luyện âm chính thống để có thể đọc được phiên âm tiếng Anh khi tra từ điển.

Khoa Ngoại ngữ cần tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động câu lạc bộ kêu gọi các sinh viên trong toàn trường tham gia để nói chuyện trực tiếp với giảng viên người nước ngoài tạo điều kiện cho sinh viên giao tiếp tiếng Anh để có thể tự sửa lỗi phát âm.

2.6.2. Về phía người dạy

Trước hết, giảng viên nên đầu tư thêm thời gian giúp sinh viên nắm kiến thức cơ bản về phát âm cũng như thực hành phát âm chính xác các âm trong tiếng Anh, đặc biệt là những âm không có trong tiếng Việt. Sinh viên trước khi học học phần Tiếng Anh 1 có thể được làm quen với các âm trong tiếng Anh. Bên cạnh đó, cùng với việc cung cấp các kiến thức sơ lược về các âm trong tiếng Anh, giáo viên nên hướng dẫn sinh viên thực hành phát âm các âm tố này trong chuỗi lời nói, kết hợp với một vài khía cạnh khác của phát âm như cường độ hay ngữ điệu. Trong quá trình dạy từ vựng, giảng viên nên lưu ý đến việc viết phiên âm lên bảng để tạo thói quen học phát âm cho sinh viên.

2.6.3. Về phía người học

Sinh viên cần thấy được tầm quan trọng của việc phát âm đúng. Để khắc phục các lỗi trong phát âm tiếng Anh, sinh viên phải tạo lập được một hệ thống các thói quen mới tương ứng với các âm tố trong tiếng Anh, phá vỡ được ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ trong việc nói tiếng Anh.

Để nâng cao khả năng phát âm tiếng Anh chuẩn xác thì sinh viên cần thực hành luyện tập, tạo thói quen tra cách đọc khi học từ mới, thói quen kiểm tra cách phát âm của các từ tiếng Anh trong từ điển, tránh đoán mò vì đoán mò sẽ làm hỏng cách phát âm.

Ngoài ra, sinh viên có thể tự học phát âm thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, chủ động truy cập internet vào các trang dạy luyện âm online để tự học phát âm và tự sửa lỗi phát âm. Thêm vào đó, việc thường xuyên xem các trang tin tức thời sự nước ngoài, xem phim truyện bằng tiếng Anh hoặc nghe các bài hát tiếng Anh sẽ giúp sinh viên nói tiếng Anh có ngữ điệu, tạo nên thói quen trong giao tiếp, giúp hoàn thiện phát âm và cải thiện các kỹ năng tiếng Anh khác.

3. KẾT LUẬN

Phát âm đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc học tiếng Anh. Người phát âm kém sẽ không có đủ tự tin để có thể giao tiếp. Học mà không sử dụng được thì không coi là học và không đem lại kết quả trong việc học ngoại ngữ vì mục đích của học ngôn ngữ là để giao tiếp. Vì vậy, luyện phát âm cần được chú trọng hơn trong quá trình dạy và học tiếng Anh từ bậc phổ thông cho đến bậc đại học.

Việc nêu lên những lỗi thường gặp, xác định nguyên nhân và đề xuất một số giải pháp nhằm khắc phục tình trạng phát âm sai, chúng tôi mong muốn sẽ giúp giảng viên và sinh viên có cái nhìn đúng đắn hơn trong việc học phát âm, từ đó cải thiện được tình trạng phát âm sai của đại đa số các sinh viên không chuyên ngữ tại Trường Đại học Quảng Bình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt:

[1] Đoàn Thiện Thuật (1999), *Ngữ Âm tiếng Việt*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.

Tiếng Anh:

[2] Bang, Nguyen & Ngoc, Nguyen Ba. (2001), *A course in TEFL Theory and Practice*, CFL-VNUH.

[3] Dalton, C. (1994), *Pronunciation*, OUP.

[4] Dictionary of Contemporary English (1978), Longman.

[5] Kenworthy, J.(1987), *Teaching English Pronunciation*, Longman.

[6] Roach, P. (1991), *English Phonetics and Phonology*, Cambridge University Press.

[7] Ur, Penny. (1996), *A Course in Language Teaching: Practice and Theory*, Cambridge, London.

Websites:

[8] <https://en.wikipedia.org/wiki/Pronunciation>

[9] <http://huc.edu.vn/chi-tiet/3120/Trong-am-cua-tu-va-cau-trong-tieng-Anh.html>

COMMON ERRORS IN PRONUNCIATION OF NON-ENGLISH MAJOR STUDENTS AT QUANG BINH UNIVERSITY

Abstract. *Pronunciation is a skill which definitely plays an important part in learning a language. However, it is an undeniable fact that in the process of learning English, mispronunciation is now an obstacle for Vietnamese learners in general and QBU's students in particular. A lot of students hesitate to speak English and find it difficult to practice listening skill because of mispronouncing. In this paper, the author aims to show the results from an investigation into mispronunciation of 100 non-major English students of college and university classes at Quang Binh University. Based on the results, the author analyses the causes and suggest some solutions to deal with the pronunciation problems.*

Keywords: *Pronunciation, mispronouncing, sounds*